

Số: 1148 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Ngân hàng triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Chủ tịch hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ; ✓
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; ✓
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Lưu: VP, VP1. ✓

THÔNG ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng



**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG
thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 148/QĐ-NHNN ngày 5/6/2021
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 50/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trong đó, nhiệm vụ chủ yếu của ngành Ngân hàng là “Kiến tạo môi trường kinh doanh tiền tệ, ngân hàng ổn định, an toàn, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, thượng tôn pháp luật và tôn trọng các quy luật thị trường. Nâng cao hiệu lực hiệu quả điều hành kinh tế vĩ mô; trong đó chú trọng phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, đồng bộ các chính sách tài khóa, tiền tệ, đầu tư, thị trường, giá cả, thương mại và các chính sách khác để thực hiện nhất quán mục tiêu lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững. Tiếp tục cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu. Áp dụng chuẩn mực quốc tế cho các hoạt động ngân hàng thương mại. Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, phát triển các loại dịch vụ mới, xây dựng hệ sinh thái dịch vụ trong lĩnh vực ngân hàng. Xây dựng đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025”.

Để thực hiện thành công các nhiệm vụ được Chính phủ giao, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Chương trình hành động của ngành Ngân hàng nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

1. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động ngân hàng, bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán và phù hợp với thông lệ quốc tế

Bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trật tự kỷ cương, phù hợp với hệ thống pháp luật Việt Nam và các cam kết quốc tế. Trong đó, tập trung:

- Nghiên cứu, chỉnh sửa, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về điều hành chính sách tiền tệ (CSTT), bảo đảm điều hành chủ động, linh hoạt, hướng tới mục tiêu ưu tiên cao nhất là kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững; Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc sử dụng các công cụ CSTT đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa điều hành CSTT.

- Tiếp tục rà soát đề sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về tín dụng ngành, lĩnh vực, hoạt động mua bán nợ của TCTD, hoạt động bảo lãnh,... phù hợp với thực tế.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về hoạt động thanh tra, giám sát, các quy định an toàn hoạt động ngân hàng, quy định về quản trị, điều hành, quy định về quản lý rủi ro của TCTD... theo hướng chặt chẽ, an toàn, phù hợp với hoạt động thực tiễn của TCTD và thông lệ, chuẩn mực quốc tế.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý, cơ chế, chính sách quy định về ổn định tài chính, chính sách an toàn vĩ mô và các công cụ an toàn vĩ mô nhằm ngăn ngừa rủi ro mang tính hệ thống, giảm thiểu tác động tiêu cực lên nền kinh tế, đảm bảo đồng bộ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý nhà nước về hoạt động tiền tệ, ngân hàng.

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách cho hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử, nhằm tạo lập khuôn khổ pháp lý đầy đủ, đồng bộ, phù hợp với chuẩn mực quốc tế; đáp ứng yêu cầu đổi mới các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ thông tin (CNTT), ngân hàng số, thanh toán số, tạo thuận lợi cho việc chuyển đổi số; khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt.

- Sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống rửa tiền và các văn bản hướng dẫn phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển của Việt Nam, tiến tới chuẩn mực quốc tế trong công tác phòng, chống rửa tiền.

2. Điều hành CSTT chủ động và linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; ổn định thị trường ngoại hối và thị trường vàng

- Điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm mục tiêu ưu tiên là kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững. Trong đó:

+ Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến thị trường và mục tiêu chính sách tiền tệ; khuyến khích các TCTD tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm tạo điều kiện giảm chi phí vốn cho người dân, doanh nghiệp và nền kinh tế.

+ Điều hành tỷ giá linh hoạt, phối hợp đồng bộ các biện pháp và công cụ CSTT nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, tăng Dự trữ ngoại hối Nhà nước khi điều kiện thị trường thuận lợi.

- Tiếp tục thực hiện theo nguyên tắc tự do hóa, cơ chế thông thoáng nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân trong nhu cầu thanh toán và chuyển tiền đối với các giao dịch vãng lai.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động vay, trả nợ nước ngoài, cho vay, thu hồi nợ nước ngoài, góp phần đảm bảo an ninh tài chính tiền tệ quốc gia và nguồn vốn

phát triển kinh tế, phù hợp với chiến lược quản lý nợ nước ngoài quốc gia trong từng thời kỳ.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp quản lý thị trường vàng theo Nghị định 24/2012/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, đảm bảo và duy trì sự ổn định trên thị trường vàng, hạn chế tác động của giá vàng đến sự ổn định của tỷ giá, thị trường ngoại hối cũng như nền kinh tế vĩ mô. Tiếp tục thực hiện các giải pháp hạn chế tình trạng đô la hóa và vàng hóa trong nền kinh tế.

3. Điều hành tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng

- Bám sát diễn biến kinh tế, chủ động điều hành các giải pháp tín dụng nhằm kiểm soát quy mô, tăng trưởng tín dụng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng.

- Chỉ đạo các TCTD thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả; Tập trung tín dụng cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; Định hướng cơ cấu tín dụng phù hợp với chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững; Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, kiểm soát tín dụng ngoại tệ phù hợp với lộ trình hạn chế đô la hóa nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ.

- Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng, tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh để phục hồi sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh triển khai nhiệm vụ của ngành ngân hàng trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh, quản lý rủi ro môi trường xã hội trong hoạt động cấp tín dụng của các TCTD.

4. Triển khai toàn diện, quyết liệt công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu; Tăng cường công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng.

Tiếp tục cơ cấu lại hệ thống các TCTD; nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành của TCTD, phát triển hệ thống các TCTD đủ năng lực cạnh tranh trên thị trường nội địa, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế. Tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp để kiểm soát và xử lý nợ xấu, duy trì tỷ lệ nợ xấu nội bảng ở mức an toàn, bảo đảm sự phát triển an toàn, bền vững của hệ thống. Trong đó, tập trung vào các trọng tâm sau:

- Phát triển hệ thống các TCTD theo hướng các TCTD trong nước đóng vai trò chủ lực. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động và áp dụng các chuẩn mực, thông lệ quốc tế trong quản trị và hoạt động của các TCTD, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam; hoạt động kinh doanh theo cơ chế thị trường, công khai, minh bạch, đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực về an toàn hoạt động ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và tiệm cận với thông lệ quốc tế.

- Tiếp tục chấn chỉnh, cơ cấu lại các TCTD yếu kém để lành mạnh hóa,

nâng cao năng lực tài chính cả về quy mô và chất lượng, hiệu quả, bảo đảm an toàn hệ thống.

- Ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong các TCTD có liên quan.

- Tiếp tục quản lý, chấn chỉnh, củng cố hoạt động hệ thống quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), đặc biệt là xử lý các QTDND yếu kém, các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động bằng các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật trên nguyên tắc thận trọng, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống. Phát huy vai trò của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và các NHTM trong việc tham gia xử lý QTDND yếu kém.

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong quá trình thực hiện chuẩn mực an toàn vốn Basel II. Tổng kết việc triển khai thực hiện Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn; áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao. Lựa chọn ngân hàng ngân hàng thương mại đã hoàn thành áp dụng Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn và có chất lượng quản trị tốt để áp dụng thí điểm Basel II theo phương pháp nâng cao.

- Chỉ đạo TCTD tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng; Theo dõi sát tình hình, diễn biến nợ xấu để xây dựng các phương án xử lý nợ xấu phù hợp. Tích cực triển khai các biện pháp kiểm soát và hạn chế nợ xấu phát sinh, đặc biệt trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các biện pháp xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42/2017/QH14.

- Chỉ đạo TCTD tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn của doanh nghiệp được TCTD đầu tư trái phiếu; Tăng cường giám sát việc đầu tư trái phiếu của TCTD đối với các doanh nghiệp có số dư nợ lớn, các tập đoàn bất động sản, đảm bảo tuân thủ đúng quy định về các giới hạn, tỷ lệ an toàn hoạt động ngân hàng.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp thanh tra, giám sát, chuyển từ thanh tra tuân thủ sang thanh tra trên cơ sở rủi ro, gắn kết chặt chẽ với giám sát trên cơ sở rủi ro; tăng cường thanh tra toàn diện, pháp nhân TCTD. Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động giám sát trên cơ sở triển khai các công cụ, phương pháp giám sát rủi ro mới, công nghệ hiện đại; nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn mang tính hệ thống và ngăn ngừa nguy cơ vi phạm pháp luật ngành Ngân hàng của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Phối hợp chặt chẽ giữa công tác giám sát với công tác thanh tra, cấp phép và ban hành chế độ, chính sách.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền, đặc biệt là việc phân tích, xử lý các báo cáo giao dịch đáng ngờ. Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin về phòng, chống rửa tiền với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan để kịp thời ngăn ngừa, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống rửa tiền và xử lý nghiêm các vụ việc liên quan đến rửa tiền theo quy định pháp luật. Triển khai

thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế về phòng, chống rửa tiền và phòng, chống tài trợ khủng bố, đặc biệt là các khuyến nghị của Đoàn đánh giá đa phương APG.

- Tăng cường sự phối hợp công tác, chia sẻ thông tin với các cơ quan bảo vệ pháp luật, cơ quan chức năng trong hoạt động thanh tra, giám sát hệ thống TCTD để bảo đảm an toàn, ổn định hệ thống TCTD.

5. Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên nền tảng công nghệ hiện đại gắn liền với đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán trong nền kinh tế

- Nâng cấp, phát triển hạ tầng thanh toán hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả và có khả năng kết nối liên thông với các hệ thống khác để cung ứng dịch vụ thanh toán theo hướng đa kênh đồng nhất. Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử, hệ thống thanh toán bù trừ tự động cho các giao dịch bán lẻ, hệ thống ngân hàng lõi đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng tăng của nền kinh tế.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực công, hành chính công; Phát triển thanh toán điện tử phục vụ thương mại điện tử.

- Tăng cường chất lượng công tác giám sát, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán trong nền kinh tế; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của khách hàng.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành triển khai chuyển đổi số quốc gia và đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xây dựng cơ chế chính sách nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động chuyển đổi số của ngành Ngân hàng và trong toàn nền kinh tế.

- Chỉ đạo các TCTD nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngân hàng và các kênh cung ứng, trong đó: (i) Mở rộng hợp lý mạng lưới kênh truyền thông kết hợp đẩy mạnh phát triển các kênh giao dịch ngân hàng hiện đại phù hợp với xu thế phát triển ngân hàng số, chuyển đổi số; (ii) Phát triển mô hình đại lý nhằm mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ ngân hàng đến người dân ở các vùng chưa hoặc ít có dịch vụ ngân hàng; (iii) Khuyến khích phát triển các dịch vụ tài chính cơ bản cung cấp qua mạng lưới bưu chính công cộng theo quy định của pháp luật; (iv) Cải tiến và đổi mới quy trình, thủ tục, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiết giảm thời gian, chi phí, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng; (v) Phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng và dịch vụ gia tăng trên nền tảng công nghệ hiện đại.

6. Triển khai quyết liệt các giải pháp cải cách hành chính; phát triển chính phủ điện tử

- Trong giai đoạn 2020-2025, cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đối với TCTD, doanh nghiệp, người dân; giảm tối đa số lượng văn bản hiện hành có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước (NHNN).

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành, thực hiện các quy định thủ tục hành

chính (TTHC), đảm bảo nguyên tắc TTHC đơn giản, hiện đại, hiệu quả, minh bạch, chi phí thực hiện thấp nhất và không gây cản trở đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về cơ chế một cửa trong tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC.

- Đẩy mạnh triển khai Chính phủ điện tử theo Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Hoàn thành Kế hoạch hành động của NHNN thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động giải quyết TTHC và các nghiệp vụ nội bộ, trọng yếu của các đơn vị thuộc NHNN; Từng bước điện tử hóa Hệ thống quản lý chất lượng và tích hợp với Hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin quản lý văn bản và điều hành của NHNN.

7. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông chính sách, minh bạch hóa thông tin về tiền tệ, ngân hàng

- Triển khai công tác truyền thông theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, minh bạch, đáp ứng yêu cầu hoạt động thông tin của NHNN và thực hiện các cam kết quốc tế. Đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là cơ chế, chính sách mới nhằm tạo sự đồng thuận của dư luận. Tổ chức thực hiện tốt quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN.

- Tích cực nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong hoạt động truyền thông ngành ngân hàng. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động truyền thông ngành ngân hàng, tạo sự đồng bộ, thống nhất từ NHNN trung ương đến NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, giữa NHNN với các TCTD, công ty tài chính, các đơn vị báo chí trong ngành.

- Quản trị Cổng thông tin điện tử NHNN đảm bảo minh bạch hóa thông tin theo quy định pháp luật; tích cực đổi mới hình thức thể hiện, chú trọng ứng dụng đa phương tiện nhằm tuyên truyền, phổ biến tới công chúng đầy đủ, chính xác, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác điều hành chính sách tiền tệ của NHNN và hoạt động ngân hàng.

- Tiếp tục xây dựng, lựa chọn hình thức sáng tạo để triển khai các chương trình truyền thông giáo dục tài chính chính cộng đồng, góp phần nâng cao hiểu biết và nhận thức về tài chính của người dân, góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính, ngân hàng cho người dân.

8. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập và vị thế, uy tín của Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng trên trường quốc tế

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò đại diện Nhà nước, Chính phủ Việt Nam và nâng tầm mối quan hệ với IMF, WB, ADB, AIIB, BIS, IIB, IBEC và các tổ chức tiền tệ, ngân hàng quốc tế khác. Tập trung nguồn lực để thực hiện tốt vai trò,

nghĩa vụ hội viên/cổ đông tại BIS sau khi hoàn tất gia nhập, đồng thời nghiên cứu, thúc đẩy gia nhập các ủy ban/tổ chức trực thuộc BIS. Tích cực đóng góp, tham gia vào các hoạt động quản trị điều hành và tăng cường vai trò của Việt Nam và NHNN tại các tổ chức này nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích cũng như nâng cao hình ảnh, vị thế, uy tín và tiếng nói của Việt Nam.

- Nâng tầm đối ngoại đa phương thông qua tiếp tục đẩy mạnh triển khai các công việc trong khuôn khổ hợp tác ASEAN, ASEAN+3, APEC, SEACEN, WTO, G20... trong lĩnh vực ngân hàng; Tăng cường hợp tác trong khuôn khổ mạng lưới an toàn tài chính khu vực và thế giới thông qua Thỏa thuận Đa phương hóa Sáng kiến Chiang Mai (CMIM). Chủ động triển khai các cam kết tại các FTA đã ký kết nhằm duy trì và phát triển môi trường đầu tư lành mạnh và công bằng cho các nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, cũng như hỗ trợ khả năng hiện diện của các TCTD trong nước trên các thị trường đối tác.

- Tiếp tục duy trì, phát triển và tăng cường hợp tác song phương với các NHTW và các đối tác khu vực và quốc tế; Tiếp tục tham gia tích cực, chủ động vào các diễn đàn hợp tác song phương của Chính phủ; Chủ động xúc tiến ký và thực hiện các MOU với các cơ quan quản lý tiền tệ - ngân hàng các nước nhằm thúc đẩy hợp tác về tiền tệ, thanh toán, thanh tra, giám sát ngân hàng và các nghiệp vụ NHTW với các quốc gia; Tích cực nghiên cứu xây dựng, tham gia thúc đẩy các sáng kiến hợp tác tài chính, tiền tệ với NHTW các nước trong khu vực và tại các thị trường xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam.

- Tăng cường huy động/triển khai hiệu quả các chương trình, dự án, hỗ trợ tư vấn, kỹ thuật, kinh nghiệm... của các đối tác quốc tế và các tổ chức đa phương, song phương cho Việt Nam và ngành ngân hàng, trong đó tập trung vào các hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến tài chính xanh, tài chính toàn diện, tài chính cơ sở hạ tầng, ngân hàng số, kết nối thanh toán khu vực...

9. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của NHNN theo hướng tinh gọn, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của NHNN, phù hợp với quy định hiện hành và yêu cầu cải cách hành chính; Hoàn thiện, ban hành các hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định mới của Đảng, Chính phủ và pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ. Không ngừng đổi mới quy trình, nghiệp vụ nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; Chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của hệ thống Ngân hàng trong bối cảnh hội nhập kinh tế và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ. Tăng cường hợp tác trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, tận dụng các hỗ trợ, chuyên gia kỹ thuật, đào tạo chuyên sâu từ các tổ chức quốc tế.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả của hệ thống thông tin thống kê, điều tra, lập cán cân thanh toán quốc tế, phân tích và dự báo, phục vụ điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng, trong đó, cập nhật các yêu cầu về báo cáo thống kê phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật về nghiệp vụ; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê, điều tra, phân tích và dự báo, phát triển và

ứng dụng các mô hình dự báo định lượng tiệm cận với thông lệ quốc tế; tiếp tục nâng cao công tác quản lý dữ liệu trong lĩnh vực ngân hàng; triển khai các cuộc điều tra thống kê nhằm bổ sung các nguồn thông tin hữu ích phục vụ công tác hoạch định, điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

- Chủ động điều hòa linh hoạt lượng tiền mặt trong hệ thống NHNN nhằm đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiền mặt cho lưu thông cả về giá trị và cơ cấu mệnh giá tiền, duy trì dự trữ tiền mặt hợp lý, đáp ứng yêu cầu an ninh tiền tệ; Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng tiền trong lưu thông. Tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam; Đẩy mạnh kiểm tra công tác tiền tệ kho quỹ, tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh và xử lý sau kiểm tra. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để đưa các kho tiền trung chuyển vào hoạt động; Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới hoạt động giao dịch tiền mặt của các TCTD.

- Tăng cường phổ biến, quán triệt, nâng cao ý thức trong việc thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật và của NHNN về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, đặc biệt là về thẩm quyền xác định, cho phép sao, chụp bí mật nhà nước; giải mật, gia hạn, điều chỉnh độ mật, tiêu hủy bí mật nhà nước; bố trí người làm công tác bảo vệ bí mật nhà nước...; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Lãnh đạo NHNN, các đơn vị thuộc NHNN và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài:

- Lãnh đạo NHNN phụ trách các khối chỉ đạo sát sao các đơn vị triển khai thực hiện quyết liệt chương trình hành động; định kỳ kiểm điểm, đánh giá tình hình triển khai của các đơn vị trong khối; chỉ đạo xử lý, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị thuộc NHNN và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có trách nhiệm quán triệt Chương trình hành động này đến từng cán bộ trong đơn vị, cụ thể hóa thành nhiệm vụ của đơn vị trong chương trình công tác từng năm và chỉ đạo triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, đạt được mục tiêu đề ra (*Phụ lục đính kèm*).

- Định kỳ hàng năm có báo cáo NHNN (Văn phòng NHNN) về tiến độ, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý các mục tiêu, nhiệm vụ tại chương trình hành động này.

2. Văn phòng NHNN chịu trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức và đơn vị có liên quan thực hiện Chương trình hành động;

- Định kỳ tổng hợp, xây dựng báo cáo trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về tiến độ, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý về thực hiện Chương trình hành động để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp theo quy định. /.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG GIAI ĐOẠN 2021-2025
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 50/NQ-CP NGÀY 20/5/2021 CỦA CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1148/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2021)

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	GHI CHÚ
1.	Giám sát chặt chẽ hoạt động vay trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh, nhất quán với mục tiêu quản lý nợ nước ngoài của quốc gia	Vụ Quản lý ngoại hối	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	
2.	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách tín dụng phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực kinh tế phù hợp với thực tiễn.	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	
3.	Tích cực triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với các ngành, lĩnh vực. Kịp thời phối hợp các Bộ, ngành liên quan xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; Các TCTD	
4.	Điều hành tín dụng phù hợp theo hướng mở rộng tín dụng, tập trung vốn cho vay các lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực sản xuất kinh doanh; định hướng cơ cấu tín dụng phù hợp với dịch chuyển cơ cấu nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững.	Vụ Tín dụng CNKT, Vụ CSTT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; Các TCTD	
5.	Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng, tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh để phục hồi sản xuất kinh doanh.	Vụ Tín dụng CNKT, Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; Các TCTD	
6.	Đẩy mạnh triển khai nhiệm vụ của ngành ngân hàng trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh, quản lý rủi ro môi trường xã hội trong hoạt động cấp tín dụng của các TCTD.	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; Các TCTD	
7.	Phối hợp với các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan triển khai đánh giá tổng kết Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu ban hành kèm theo Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	
8.	Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị thuộc NHNN	
9.	Tiếp tục giám sát tăng cường hoạt động và việc triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại của các TCTD yếu kém; hoàn thiện phương án cơ cấu lại các ngân hàng mua bắt buộc theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, trình Thủ tướng Chính phủ	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	GHI CHÚ
	phê duyệt theo quy định.			
10.	Tiếp tục quản lý, chấn chỉnh, củng cố hoạt động hệ thống QTDND, đặc biệt là xử lý các QTDND yếu kém, các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động bằng các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật trên nguyên tắc thận trọng, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị thuộc NHNN	
11.	Chỉ đạo TCTD tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng; trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định pháp luật; tích cực triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu và hạn chế nợ xấu phát sinh nhằm đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng về mức an toàn.	Cơ quan TTGSNH	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố; Các TCTD	
12.	Xây dựng, hoàn thiện Sổ tay thanh tra đối với một số lĩnh vực trọng yếu để áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống.	Cơ quan TTGSNH	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	
13.	Tiếp tục thực hiện giám sát tình hình hoạt động của các TCTD theo quy định hiện hành, trong đó lưu ý giám sát chặt chẽ diễn biến nợ nhóm 2, nợ xấu và các khoản tiềm ẩn trở thành nợ xấu.	Cơ quan TTGSNH	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	
14.	Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý sau thanh tra, giám sát để bảo đảm các TCTD thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, giám sát.	Cơ quan TTGSNH	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	
15.	Tập trung nguồn lực để hoàn thành và đưa vào vận hành Dự án Hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động giám sát từ xa để kịp thời phát hiện, cảnh báo các TCTD về các rủi ro tiềm ẩn.	Cơ quan TTGSNH	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	
16.	Nâng cao hiệu quả công tác giám sát an toàn vĩ mô và vi mô, cảnh báo sớm nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro trong hoạt động của TCTD. Tiếp tục tăng cường giám sát chất lượng tín dụng, việc cấp tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao, tình hình tăng trưởng tín dụng, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp, các khoản cấp tín dụng lớn.	Cơ quan TTGSNH	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	
17.	Xây dựng bộ công cụ an toàn vĩ mô, thực thi chính sách an toàn vĩ mô.	Vụ Ôn định TTTC	Vụ Chính sách tiền tệ; Vụ Dự báo thống kê; Cơ quan TTGSNH; Vụ Tín dụng CNKT; Vụ Thanh toán và các đơn vị liên quan	
18.	Thực hiện khảo sát rủi ro hệ thống.	Vụ Ôn định TTTC	Vụ Chính sách tiền tệ; Vụ Dự báo thống kê; Cơ quan	

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	GHI CHÚ
			TTGSNH; Vụ Tín dụng CNKT; Vụ Thanh toán và các đơn vị liên quan	
19.	Đẩy mạnh công tác truyền thông về chính sách an toàn vĩ mô và giám sát rủi ro hệ thống.	Vụ Ôn định TTTC	Vụ Truyền thông; Thời báo ngân hàng; Tạp chí ngân hàng	
20.	Kế hoạch triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.	Vụ Thanh toán	Các đơn vị thuộc NHNN	2021
21.	Xây dựng và triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của NHNN.	Cục Công nghệ thông tin	Các đơn vị thuộc NHNN	Theo lộ trình của Chính phủ
22.	Triển khai Quyết định 528/QĐ-NHNN ngày 29/3/2019 Ban hành Kế hoạch hành động của Ngân hàng Nhà nước thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.	Các đơn vị NHNN theo phân công tại Quyết định 528	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	2021-2025
23.	Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thúc đẩy chuẩn hóa hạ tầng công nghệ thông tin, kết nối, chia sẻ và đảm bảo an ninh thông tin trong ngành Ngân hàng.	Cục Công nghệ thông tin	Các Vụ, Cục thuộc NHNN; Các TCTD	2021-2030
24.	Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các đơn vị thuộc NHNN để điều chỉnh, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các đơn vị phù hợp với các quy định hiện hành.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc NHNN	
25.	Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong lĩnh vực Phát triển nguồn nhân lực.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc NHNN	
26.	Điều hòa tiền mặt trong hệ thống NHNN, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiền mặt cho lưu thông về giá trị và cơ cấu mệnh giá, duy trì dự trữ tiền mặt hợp lý, đáp ứng yêu cầu an ninh tiền tệ.	Cục Phát hành và Kho quỹ	Sở giao dịch NHNN; NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	
27.	Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra công tác tuyển chọn tiền tại các đơn vị; Ban hành bộ tiêu chuẩn tiền đủ/không đủ tiêu chuẩn lưu thông.	Cục Phát hành và Kho quỹ	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố; các đối tác trong nghiên cứu, ứng dụng máy kiểm đếm, phân loại trong công tác	

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	GHI CHÚ
			tuyển chọn tiên	
28.	Thực hiện kiểm tra hàng năm theo kế hoạch và đột xuất công tác tiền tệ kho quỹ; tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh và xử lý sau kiểm tra.	Cục Phát hành và Kho quỹ		
29.	Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để đưa các kho tiền trung chuyển vào hoạt động.	Cục Phát hành và Kho quỹ	Vụ tổ chức cán bộ; Vụ Tài chính-Kế toán; Vụ Kiểm toán nội bộ; NHNN chi nhánh Phú Thọ, Nghệ An, Vĩnh Long, Bình Định	Dự kiến Quý IV/2021 đưa vào hoạt động
30.	Xây dựng đề án đổi mới hoạt động giao dịch tiền mặt của TCTD.	Cục Phát hành và Kho quỹ	Cơ quan TTGSNH; Vụ Tài chính-Kế toán; NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố	Dự kiến trình Thống đốc vào Quý III/2021
31.	Thực hiện tốt vai trò đại diện Nhà nước, Chính phủ Việt Nam và nâng tầm mối quan hệ với IMF, WB, ADB, AIIB, IIB, IBEC, BIS và các tổ chức tiền tệ, ngân hàng quốc tế khác nhằm tăng cường hiệu quả công tác đối ngoại trong lĩnh vực ngân hàng.	Vụ Hợp tác quốc tế		
32.	Nghiên cứu đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài chính toàn diện và các hoạt động thúc đẩy tài chính toàn diện tại Việt Nam dựa trên Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện giai đoạn 2021-2025.	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	
33.	Tăng cường huy động/triển khai hiệu quả các chương trình, dự án, hỗ trợ tư vấn, kỹ thuật của các đối tác quốc tế và các tổ chức đa phương và song phương cho Việt Nam và ngành ngân hàng.	Vụ Hợp tác quốc tế		
34.	Tăng cường hợp tác tài chính, ngân hàng trong khuôn khổ hợp tác ASEAN, ASEAN+3, APEC, SEACEN, WTO, G20...; Chủ động triển khai các cam kết tại các FTA đã ký kết nhằm duy trì và phát triển môi trường đầu tư lành mạnh và công bằng cho các nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, cũng như hỗ trợ khả năng hiện diện của các tổ chức tín dụng trong nước trên các thị trường đối tác; Phối hợp đàm phán các FTA của Việt Nam/ASEAN với các đối tác.	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	
35.	Tham gia các Ủy ban hỗn hợp/Ủy ban liên Chính phủ nhằm tăng cường hiệu quả	Vụ Hợp tác		

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	GHI CHÚ
	đổi ngoại trong lĩnh vực ngân hàng, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy các hoạt động thương mại đầu tư giữa Việt Nam và các nước đối tác.	quốc tế		
36.	Xúc tiến ký kết và triển khai các MOU về hợp tác chung trong lĩnh vực ngân hàng, về trao đổi thông tin trong lĩnh vực thanh tra giám sát, trong lĩnh vực thanh toán và đổi mới tài chính... với các NHTW, cơ quan quản lý tiền tệ - ngân hàng các nước, đặc biệt là các thị trường xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam để tạo khuôn khổ tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của NHNN.	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG GIAI ĐOẠN 2021-2025
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 50/NQ-CP NGÀY 20/5/2021 CỦA CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1148 /QĐ-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2021)

STT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ĐỀ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	CẤP TRÌNH	HÌNH THỨC VĂN BẢN
I	Năm 2021:				
1.	Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 về thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ Thanh toán	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Chính phủ	Nghị định
2.	Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng.	Vụ Thanh toán	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; Các TCTD	Chính phủ	Nghị định
3.	Nghị định của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; NHCSXH	Chính phủ	Nghị định
4.	Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị thuộc NHNN; Các TCTD	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
5.	Đề án phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
6.	Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021 – 2025	Vụ Thanh toán	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; Các TCTD	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
7.	Chiến lược phát triển bảo hiểm tiền gửi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam	Cơ quan TTGSNH	Bảo hiểm tiền gửi; Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
8.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hạn mức trả tiền bảo hiểm tiền gửi	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng

STT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ĐỀ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	CẤP TRÌNH	HÌNH THỨC VĂN BẢN
					Chính phủ
9.	Thông tư thay thế Thông tư số 08/2017/TT-NHNN ngày 01/8/2017 về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thống đốc NHNN	Thông tư
10.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2013/TT-NHNN ngày 21/1/2013 quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thống đốc NHNN	Thông tư
11.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định xếp hạng các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	Cơ quan TTGSNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thống đốc NHNN	Thông tư
12.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 09/2015/TT-NHNN ngày 17/07/2015 quy định về hoạt động mua, bán nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thống đốc NHNN	Thông tư
13.	Thông tư thay thế Thông tư 07/2015/TT-NHNN ngày 25/06/2015 và Thông tư 13/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 sửa đổi, bổ sung Thông tư 07/2015/TT-NHNN quy định về hoạt động bảo lãnh ngân hàng	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thống đốc NHNN	Thông tư
14.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 25/2015/TT-NHNN ngày 09/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn cho vay vốn ưu đãi thực hiện chính sách nhà ở xã hội.	Vụ Tín dụng CNKT	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thống đốc NHNN	Thông tư
II	Năm 2022:				
15.	Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi)	Vụ Pháp chế	Cơ quan TTGSNH; Các đơn vị liên quan thuộc NHNN; Các TCTD	Quốc hội	Luật
16.	Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư quy định điều kiện vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh	Vụ QLNH	Các đơn vị liên quan thuộc NHNN	Thống đốc NHNN	Thông tư

STT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ĐỀ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	CẤP TRÌNH	HÌNH THỨC VĂN BẢN
III	Năm 2023:				
17.	Nghị định của Chính phủ về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam	Cục PHKQ	Vụ Pháp chế; Vụ Tài chính-Kế toán; Vụ Kiểm toán nội bộ; Cơ quan TTGSNH; Văn phòng; Sở Giao dịch; NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố.	Chính phủ	Nghị định

✓